TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HNGĐ- ST
Ngày: 06-5-2024
V/v: Ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Vinh

2. Ông Phạm Ngọc Thiệp

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lan Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lầu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2024/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 17 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Dương Như P, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Diệc, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Chị Lò Thị H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản Mường Chiên, xã P, huyện TC, tỉnh Sơn La.

(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Dương Như P trình bày:

Về hôn nhân: Anh Dương Như P và chị Lò Thị H kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 06/3/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, kết hôn tự nguyện không bị ép buộc. Quá trình chung sống hòa thuận đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, chị Lò Thị H tự ý bỏ về sống tại xã

Phổng Lái, huyện TC, tỉnh Sơn La. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Dương Như P nghi ngờ chị Lò Thị H ngoại tình, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Anh Dương Như P xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị ly hôn với chị Lò Thị H.

Về con chung: Anh Dương Như P và chị Lò Thị H có 01 (một) con chung là cháu Dương Bích Phượng, sinh ngày 16/5/2013. Hiện tại cháu Dương Bích Phượng đang sống chung với chị Lò Thị H.

Anh Dương Như P đề nghị giao cháu Dương Bích Phượng cho chị Lò Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Như P không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Anh Dương Như P cam đoan không có nợ chung.

Tại bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Lò Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Dương Như P kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 06/3/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, kết hôn tự nguyện không bị ép buộc. Quá trình chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng không có tiếng nói chung. Chị Lò Thị H và anh Dương Như P đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không ai quan tâm tới cuộc sống của ai. Chị Lò Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn anh Dương Như P.

Về con chung: Chị Lò Thị H và anh Dương Như P có 01 (một) con chung là cháu Dương Bích Phượng, sinh ngày 16/5/2013. Hiện tại cháu Dương Bích Phượng đang sống chung với chị Lò Thị H. Chị Lò Thị H có nơi cư trú ổn định, có thu nhập. Chị Lò Thị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Dương Bích Phượng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lò Thị H không yêu cầu anh Dương Như P cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Chị Lò Thị H cam đoan không có nợ chung.

Đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ cho Tòa án, không có ý kiến gì về các chứng cứ do các đương sự xuất trình và không yêu cầu triệu tập đương sự khác, người tham gia tố tụng khác.

Anh Dương Như P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt: Anh Phong giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và ý kiến trong bản tự khai.

Chị Lò Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt: Chị Hởm giữ nguyên ý kiến trong bản tự khai.

Tại biên bản xác minh ngày 04/4/2024: Tại bản Mường Chiên, xã Phổng Lái, huyện TC, tỉnh Sơn La. Chị Lò Thị H có nơi cư trú ổn định. Chị Lò Thị H và anh Dương Như P kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Quá trình chung sống không nắm rõ nguyên nhân mâu thuẫn. Chị Lò Thị H về sống tại bản Mường Chiên, xã Phổng Lái, huyện TC, tỉnh Sơn La cho đến nay, không thấy anh Dương Như P về thăm nom con chung. Anh Dương Như P và chị Lò Thị H có 01 (một) con chung là cháu Dương Bích Phượng, sinh ngày 16/5/2013. Hiện tại cháu Dương Bích Phượng đang sống chung với chị Lò Thị H tại bản Mường Chiên, xã Phổng Lái, huyện TC, tỉnh Sơn La. Tài sản chung, nợ chung: Không nắm được.

Tại biên bản ghi ý kiến, cháu Dương Bích Phượng có nguyện vọng là ở với mẹ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TC phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Kể từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Dương Như P được ly hôn chị Lò Thị H.

Về con chung: Giao cháu Dương Bích Phượng, sinh ngày 16/5/2013 cho chị Lò Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Dương Như P không phải cấp dưỡng nuôi con chung (chị Lò Thị H không yêu cầu).

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Anh Dương Như P, chị Lò Thị H cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Nguyên đơn anh Dương Như P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Dương Như P yêu cầu giải quyết ly hôn với bị đơn chị Lò Thị H có địa chỉ tại bản Mường Chiên, xã Phổng Lái, huyện TC, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn anh Dương Như P, bị đơn chị Lò Thị H: Nguyên đơn anh Dương Như P, bị đơn chị Lò Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Như P và chị Lò Thị H kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 06/3/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, kết hôn tự nguyện, sau khi kết hôn đến năm 2014 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã, hôn nhân gia đình trở nên bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Dương Như P và chị Lò Thị H đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không ai quan tâm tới cuộc sống của ai. Anh Phong cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị được ly hôn chị Lò Thị H. Chị Lò Thị H nhất trí ly hôn.

Trên cơ sở xem xét các tài liệu, chứng cứ, bản tự khai, biên bản xác minh tại chính quyền địa phương.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Phong và chị Hởm trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, xử cho anh Dương Như P được ly hôn chị Lò Thị H. Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Anh Dương Như P và chị Lò Thị H có có 01 (một) con chung là cháu Dương Bích Phượng, sinh ngày 16/5/2013. Hiện tại cháu Dương Bích Phượng ở cùng với chị Hởm. Anh Dương Như P nhất trí để chị Lò Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Dương Bích Phượng, anh Phong không cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lò Thị H có nguyện vọng được

trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Dương Bích Phượng, chị Hởm không yêu cầu anh Phong cấp dưỡng nuôi con chung.

Ý kiến cháu Dương Bích Phượng có nguyện vọng là ở với mẹ.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp, tài liệu thu thập của Toà án: Anh Phong, chị Hởm đều có nơi cư trú ổn định, có thu nhập. Hiện tại cháu Dương Bích Phượng đang ở với chị Hởm.

Từ các căn cứ nêu trên xét thấy: Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, đặc biệt là các điều kiện cho sự phát triển về thể chất, tâm sinh lý, bảo đảm việc học hành và các điều kiện cho sự phát triển tốt về thể chất, tinh thần, cần giao cháu Dương Bích Phượng, sinh ngày 16/5/2013 cho chị Lò Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Dương Như P không phải cấp dưỡng nuôi con chung (chị Lò Thị H không yêu cầu).

Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Về tài sản riêng: Không có.

[6] Về nợ chung: Anh Dương Như P, chị Lò Thị H cam đoan không có nợ chung.

[7] Về án phí: Nguyên đơn anh Dương Như P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. .

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Dương Như P được ly hôn chị Lò Thị H.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Bích Phượng, sinh ngày 16/5/2013 cho chị Lò Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3**.** Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Như P không phải cấp dưỡng nuôi con chung (chị Lò Thị H không yêu cầu).

4. Về tài sản chung: Không có.

5. Về tài sản riêng: Không có.

6. Về nợ chung: Anh Dương Như P và chị Lò Thị H cam đoan không có nợ chung.

7. Về án phí: Anh Dương Như P phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0001772, ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La.

8. Về quyền kháng cáo: Anh Dương Như P, chị Lò Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- UBND xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng